

Bản án số: 79/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2018

V/v: “Ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mỹ Ngọc

2. Bà Nguyễn Thị Yến Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 175/2018//TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 5 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 477/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Cẩm L, sinh năm 1983; địa chỉ đường N, Phường N, thành phố V, tỉnh Vinh Long. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- **Bị đơn:** Anh Phan Bảo L, sinh năm 1980; địa chỉ đường N, Phường N, thành phố V, tỉnh Vinh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03 tháng 5 năm 2018, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Nguyễn Cẩm L trình bày:

Vợ chồng chị có thời gian tìm hiểu nhau rồi quyết định kết hôn, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Vinh Long vào ngày 11/6/2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc cho đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do anh L đam mê

bóng đá, cá độ thua gây nợ, gia đình hai bên gom góp tiền trả nợ cho anh L nhưng sau đó anh L vẫn không từ bỏ. Từ đó vợ chồng luôn bất đồng ý kiến và hiện tại đã ly thân trên 12 tháng. Xét thấy hôn nhân không thể hàn gắn được, nên yêu cầu được ly hôn với anh L. Về con chung, có 01 con chung tên Phan Nguyễn Tường V sinh ngày 15/3/2010, **khí ly hôn chị L yêu cầu nuôi dưỡng, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con**. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Phan Bảo L được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ để tham gia phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử, nhưng anh L vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn và nuôi con đối với bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long; cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn và nuôi con, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Cẩm L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, riêng bị đơn Phan Bảo L đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa, nhưng anh L vẫn cố tình vắng mặt; cho nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh L và chị L là phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Cẩm L, Hội đồng xét xử thấy: Chị L và anh L chung sống với nhau như vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long nên được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Quá trình chung sống, thời gian đầu rất hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh L đam mê cờ bạc dẫn đến nợ nần, không quan tâm đến vợ con; mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải, khuyên ngăn nhưng anh L vẫn không khắc phục, sửa chữa, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nhiều, vợ chồng phải ly thân, cho nên, chị L cương quyết xin được ly hôn với anh L. Riêng anh L đã biết chị L xin ly hôn nhưng anh không có ý kiến phản đối và cũng không đến tham gia phiên tòa, không quan tâm và bỏ mặt cho chị L tự giải quyết. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh L mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, chị L yêu cầu được ly hôn với anh L là có cơ sở chấp nhận phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.

[4]. Xét về con chung: Anh L và chị L có 01 con chung tên Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 15/3/2010, hiện tại do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy, hiện nay chị L là giáo viên, có thu nhập lương ổn định, mặt khác, cháu Vy có nguyện vọng muốn được ở chung với chị L. Riêng anh L cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu nuôi con của chị L. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu V, cho nên, chị L yêu cầu nuôi con là có cơ sở chấp nhận, phù hợp Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về cấp dưỡng nuôi con, chị L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Cẩm L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Cẩm L chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Cẩm L. **Chị L được ly hôn với anh Phan Bảo L.**

2. Về con chung: Giao con chung tên Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 15/3/2010 **cho chị Nguyễn Cẩm L nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.**

Anh Phan Bảo L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; trường hợp **anh L** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì chị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con **của anh L.**

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Cẩm L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số N⁰ 0003305, ngày 17/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, nên chị L không phải nộp thêm.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA TPVL;
- Các đ/s.
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT,...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Tấn Thành